

Số: 50 /2013/TT-BGTVT

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 5
	Ngày: ... 18 / 12 ...

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Thông tư số 31/2010/TT-BGTVT
ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hải
Phòng và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng**

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

*Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của
Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;*

*Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tại Công văn
số 7258/UBND-GT ngày 26 tháng 10 năm 2012;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt
Nam,*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung
Điều 2 của Thông tư số 31/2010/TT-BGTVT ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Bộ
trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận
thành phố Hải Phòng và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Thông tư số 31/2010/TT-BGTVT
ngày 01 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố
vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hải Phòng và khu vực quản
lý của Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng**

1. Khoản 2 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Ranh giới về phía đất liền được giới hạn như sau:

**- Từ điểm HP14 chạy dọc theo bờ bên phải luồng Lạch Huyện nối bằng
các đoạn thẳng tới các điểm HP15, HP16, có tọa độ sau đây:**

HP15: 20°50'01"N, 106°54'17"E;

**HP16: 20°50'11"N, 106°52'21"E (mép bờ phải kênh Cái Tráp phía Lạch
Huyện);**

- Từ điểm HP16 chạy dọc theo bờ phải kênh Cái Tráp đến điểm HP17 có tọa độ: $20^{\circ}49'10''\text{N}$, $106^{\circ}50'17''\text{E}$ (điểm cuối bờ phải kênh Cái Tráp, tiếp giáp với sông Bạch Đằng);

- Từ điểm HP17 chạy dọc theo bờ phải sông Bạch Đằng đến điểm HP18 có tọa độ: $20^{\circ}56'46''\text{N}$, $106^{\circ}46'18''\text{E}$;

- Từ điểm HP18 chạy cắt ngang sông Giá đến điểm HP19 có tọa độ: $20^{\circ}56'46''\text{N}$, $106^{\circ}45'51''\text{E}$;

- Từ điểm HP19 chạy dọc theo bờ phải sông Giá đến điểm HP20 có tọa độ: $20^{\circ}57'08''\text{N}$, $106^{\circ}44'33''\text{E}$;

- Từ điểm HP20 chạy dọc theo đường thẳng cắt ngang sông Giá cách tim đập Minh Đức 200 mét về phía hạ lưu đến điểm HP21 tại bờ trái sông Giá có tọa độ: $20^{\circ}56'54''\text{N}$, $106^{\circ}44'33''\text{E}$;

- Từ điểm HP21 chạy dọc theo bờ trái sông Giá, bờ trái sông Bạch Đằng đến điểm HP1;

- Từ cửa kênh đào Đình Vũ chạy dọc hai bờ sông Cấm đến đường thẳng cắt ngang sông cách chân cầu Kiền 200 mét về phía hạ lưu.”.

2. Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 2 như sau:

“3. Tọa độ các điểm HP16, HP17, HP18, HP19, HP20, HP21 áp dụng theo hệ tọa độ VN - 2000 và được chuyển đổi sang các hệ tọa độ tương ứng như sau:

Vị trí	Hệ tọa độ VN - 2000		Hệ tọa độ sử dụng tại Hải đồ IA-100-03		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
HP16	$20^{\circ}50'11''$	$106^{\circ}52'21''$	$20^{\circ}50'09''$	$106^{\circ}52'10''$	$20^{\circ}50'08''$	$106^{\circ}52'27''$
HP17	$20^{\circ}49'10''$	$106^{\circ}50'17''$	$20^{\circ}49'08''$	$106^{\circ}50'06''$	$20^{\circ}49'07''$	$106^{\circ}50'23''$
HP18	$20^{\circ}56'46''$	$106^{\circ}46'18''$	$20^{\circ}56'43''$	$106^{\circ}46'07''$	$20^{\circ}56'42''$	$106^{\circ}46'24''$
HP19	$20^{\circ}56'46''$	$106^{\circ}45'51''$	$20^{\circ}56'43''$	$106^{\circ}45'40''$	$20^{\circ}56'42''$	$106^{\circ}45'57''$
HP20	$20^{\circ}57'08''$	$106^{\circ}44'33''$	$20^{\circ}57'05''$	$106^{\circ}44'22''$	$20^{\circ}57'04''$	$106^{\circ}44'40''$
HP21	$20^{\circ}56'54''$	$106^{\circ}44'33''$	$20^{\circ}56'51''$	$106^{\circ}44'22''$	$20^{\circ}56'50''$	$106^{\circ}44'40''$

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 02 năm 2014.

2. Ranh giới vùng nước cảng biển quy định tại Thông tư này được xác định trên Hải đồ số IA-100-03 của Hải quân nhân dân Việt Nam tái bản lần thứ 2 năm 2009.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trang thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Công báo;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu VT, PC.

BỘ TRƯỞNG



Đinh La Thăng